

Số: 314/2022/QĐST-HNGĐ

M, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 301/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Kim Văn H**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Kim Văn H và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Kim Văn H và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01/2012 ngày 10/5/2012 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho anh Kim Văn H và chị

Nguyễn Thị D không còn giá trị pháp lý.

2.2. *Về con chung*: anh Kim Văn H và chị Nguyễn Thị D đều xác nhận có 02 con chung là cháu Kim Văn B, sinh ngày 05/12/2012 và cháu Kim Ngọc Bảo T, sinh ngày 27/10/2014. Vợ chồng thỏa thuận giao con chung Kim Văn B cho anh Kim Văn H; giao cháu Kim Ngọc Bảo T cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Kim Văn H và chị Nguyễn Thị D đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Kim Văn H và chị Nguyễn Thị D đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: các đương sự đều xác nhận đã tự thỏa thuận xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: anh Kim Văn H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng còn lại. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039134 ngày 07/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp